

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 232: Sau Khi Như Lai Diệt Độ, Thời Chánh Pháp Kéo Dài Một Ngàn Năm: Năm Trăm Năm Đầu, Giải Thoát Kiên Cố; Năm Trăm Năm Sau, Thiền Định Kiên Cố

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 016)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Như Lai diệt hậu, chánh pháp nhất thiên niên, sơ ngũ bách niên, giải thoát kiên cố; thứ ngũ bách niên, thiền định kiên cố.】 *(Dịch nghĩa: Sau khi Như Lai diệt độ, thời Chánh pháp kéo dài một ngàn năm: năm trăm năm đầu, giải thoát kiên cố; năm trăm năm sau, thiền định kiên cố.)*

Đoạn này chúng ta cần giải thích về thuyết “năm cái năm trăm năm”. Pháp vận của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni được chia làm ba giai đoạn: Chánh pháp, Tượng pháp và Mạt pháp. Chánh pháp kéo dài một ngàn năm, Tượng pháp một ngàn năm, và Mạt pháp là một vạn năm, tổng cộng là một vạn hai ngàn năm. Sau một vạn hai ngàn năm ấy, thế gian này sẽ không còn Phật pháp nữa, bước vào thời kỳ Diệt pháp. Phải đợi đến khi vị Phật tiếp theo xuất thế, đó là Đức Phật Di Lặc. Hiện nay Ngài Di Lặc đang là Bồ-tát, là Đẳng Giác Bồ-tát. Đợi đến khi Ngài tương lai giáng sanh xuống thế gian của chúng ta, cũng giống như Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện “Tám tướng thành đạo”, giảng kinh thuyết pháp, thì khi đó thế gian này mới lại có Phật pháp.

Vậy Bồ-tát Di Lặc bao giờ mới giáng sanh xuống thế gian chúng ta? Thế Tôn có một bộ kinh nói rất rõ ràng, đó là *Kinh Di Lặc Hạ Sanh*, trong đó giảng về tình huống khi Bồ-tát Di Lặc hạ sanh trong tương lai. Kinh điển cho chúng ta biết rõ, phải đợi đến năm mươi sáu ức bảy ngàn vạn năm nữa, Bồ-tát Di Lặc mới giáng sanh. Năm mươi sáu ức bảy ngàn vạn năm, chư vị thử nghĩ xem, đem so sánh với pháp vận một vạn hai ngàn năm của Đức Phật Thích Ca, so sánh như vậy mới thấy rằng thời gian có Phật pháp ở thế gian quá ngắn ngủi!

Chúng ta ngày nay có thể sanh vào trong giai đoạn này, đó là điều vô cùng may mắn, thật sự là đã trúng giải đặc biệt rồi. Sao lại có thể khéo đến thế, sanh ra đúng vào lúc này, không trước không sau. Thời gian phía trước thì vô cùng vô cùng dài, thời gian phía sau cũng dài dằng dặc như vậy, đều là những khoảng thời gian không có Phật pháp. Vào thời kỳ không có Phật pháp, dù quý vị có được thân người thì cũng là luống qua một đời thôi. Nguyên nhân do đâu? Do không có cơ hội thoát ly sanh tử luân hồi. Lợi ích lớn nhất của việc nghe Phật pháp chính là liễu sanh tử, xuất Tam giới, nhưng lúc đó quý vị không có cơ hội này nữa. Điều này cho thấy thời gian có Phật pháp là rất ngắn, một vạn hai ngàn năm là quá ngắn ngủi, chúng ta phải biết trân quý vô cùng, phải cảm thấy bản thân may mắn tột bậc.

Thế gian này bất luận là việc gì, nói lời thành thật thì đều không quan trọng, không quan trọng bằng Phật pháp. Tối hôm nay trong hai tiếng đồng hồ này, nếu quý vị không đến nghe kinh, mà có cơ hội kiếm được một ngàn vạn (10 triệu), quý vị có muốn đi không? Nếu nghe nói kiếm được một ngàn vạn liền vội vã đi ngay, cho rằng hai tiếng đồng hồ nghe kinh này không quan trọng, vậy thì quý vị vẫn cứ mãi trôi lăn trong sanh tử luân hồi, kiếm được tiền kia có ích gì đâu? Chẳng có tác dụng gì cả! Những việc như vậy trong đời quá khứ, đời kiếp kiếp chúng ta đã làm quá nhiều lần rồi, kinh nghiệm đó còn chưa đủ sao? Không thể làm vậy nữa, làm nữa thì nguy to! Liễu thoát sanh tử mới là quan trọng! Không có việc gì quan trọng hơn việc này cả.

Cho nên phải hiểu rằng, vạn pháp đều là giả, vạn pháp đều là không, quý vị cứ ở trong đó mà chấp trước thì chịu thiệt thòi lớn rồi, điều này nhất định phải giác ngộ. Duy chỉ có Phật pháp là chân thật, giúp chúng ta khai ngộ, giúp chúng ta nhận thức được chân tướng của tất cả sự thật.

Tại sao Bồ-tát Di Lặc phải đợi lâu đến thế mới xuống thế gian này? Việc này có đạo lý của nó. Bồ-tát Di Lặc hiện đang ở cõi trời Đâu Suất, tại Đâu Suất Nội Viện. Tuổi thọ của người trời Đâu Suất là bốn ngàn tuổi, Phật ở trong kinh nói với chúng ta là bốn ngàn tuổi. Nếu tính theo cách một năm có 365 ngày, thì tuổi thọ là bốn ngàn năm. Thế nhưng, một ngày ở trời Đâu Suất bằng bốn trăm năm ở nhân gian chúng ta, quý vị tính thử xem sẽ ra con số ngay. Hết thọ mạng trên cõi trời đó, Ngài mới hạ sanh xuống nơi này để thị hiện làm Phật. Cho nên lấy 4.000 nhân với 365, rồi nhân tiếp với 400, vì một ngày của họ bằng bốn trăm năm của chúng ta.

Vậy chư vị hãy nghĩ xem, người trời Đâu Suất nhìn người thế gian chúng ta, cho dù sống được một trăm tuổi, thì so với họ cũng chỉ bằng mấy tiếng đồng hồ. Một ngày có 24 giờ, 100 năm của ta chỉ bằng một phần tư ngày của họ, tức là 6 tiếng đồng hồ, thật quá đáng thương! Chúng ta thường nói “sáng sanh tối chết” (triêu sanh mộ tử), sáng sanh tối chết thì vẫn còn được 12 tiếng đồng hồ, đằng này còn phải giảm đi một nửa, huống hồ quý vị còn chưa chắc sống được đến một trăm tuổi. Nếu chỉ sống được 50 tuổi, thì trong mắt người trời Đâu Suất chỉ như hai tiếng đồng hồ mà thôi. Quý vị nghĩ xem, có ý nghĩa gì đâu? Những chỗ này đều có thể dùng để “tác quán” (quán tưởng), quý vị hãy quán xét xem đời người có ý nghĩa gì?

Tôi đến đây mấy ngày nay, Cư sĩ Hứa rất hiếm có, rất chăm sóc cho tôi, mỗi ngày đều mua báo cho tôi xem. Tôi mở báo ra xem cái gì? Xem mục cáo phó mỗi ngày, tôi xem cái đó. Các vị xem báo, ngày nào cũng xem, ngày nào cũng lật ra, người trẻ tuổi hai mươi, ba mươi chết rất nhiều, người bảy mươi, tám mươi lại rất ít, chẳng có mấy người! Quý vị cứ xem như vậy mỗi ngày, đó cũng là tác quán, đó cũng là quán tưởng, để nâng cao tâm cảnh giác của mình. Biết được đời người là một trường không! Là một giấc mộng! Ở trong đó mà còn đi truy cầu mọi sự hưởng thụ, lo được lo mất, thì thật sự như Phật nói: Sai lầm đến cùng cực rồi! Người giác ngộ thì quay đầu lại, lão thật niệm Phật, tu cái tâm thanh tịnh của chính mình. Tu tâm thanh tịnh chính là tu Kim Cang Bát Nhã, tâm thanh tịnh khởi tác dụng chính là trí huệ Bát Nhã.

Pháp vận của Thế Tôn chia làm ba thời kỳ. Chánh pháp một ngàn năm: Nửa đầu, tức năm trăm năm thứ nhất, là “Giải thoát kiên cố”. Thời kỳ này cách Phật còn rất gần, người tu hành bình thường đều có thể chứng quả. Giải thoát là nói đến việc chứng quả, chứng Sơ quả, Nhị quả, Tam quả, Tứ quả (A-la-hán), thật sự có người chứng quả. Nửa sau, tức năm trăm năm thứ hai (thứ ngũ bách niên), là “Thiền định kiên cố”. Nói cách khác, người chứng quả đã ít đi rồi. Tại sao vậy? Vì xã hội càng về sau càng ô trược, ô nhiễm càng nghiêm trọng, chướng ngại càng nhiều, nên việc chứng quả rất khó. Nhưng đặc Thiền định thì được! Người ta có thể đặc Thiền định, đặc Thiền định thì tương lai sẽ sanh lên cõi trời Sắc giới, trời Vô Sắc giới, họ có thể đạt được Thiền định.

Tượng pháp một ngàn năm, đây là giai đoạn thứ hai, cách Phật đã xa, Phật pháp dần dần biến chất. Pháp đã biến chất rồi, nghĩa là không còn thuần khiết nữa; có một số thứ do người đời sau pha tạp vào, có Phật pháp giả pha trộn vào bên trong. Tuy không thuần, nhưng sự biến chất ấy vẫn chưa quá lớn, nên gọi là

“Tượng”, Tượng nghĩa là tương tự, vẫn còn khá giống, là tương tự pháp. Trong giai đoạn này, “năm trăm năm đầu, Đa văn kiên cố”, nghĩa là người đắc Thiền định không còn nhiều nữa.

Phật pháp truyền đến Trung Quốc chúng ta, đúng vào thời kỳ Tượng pháp. Sau khi Đức Thích Ca Mâu Ni Phật diệt độ một ngàn năm thì Phật pháp truyền đến Trung Quốc. Phật pháp đến Trung Quốc là vào thời kỳ đầu của Tượng pháp, vì thế ở Trung Quốc phong khí Thiền tông rất thịnh, đều là do ảnh hưởng từ thời kỳ đó lưu lại. Thế nhưng thành tựu huy hoàng nhất ở Trung Quốc lại là “Đa văn kiên cố”. Quý vị xem các bậc Cao tăng Đại đức qua các triều đại, giảng kinh thuyết pháp, viết sách trước tác. Ngày nay chúng ta mở bộ *Đại Tạng Kinh* ra, tính cả những trước tác của chư vị Cổ đức qua các đời, có đến gần tám vạn quyển. Nhưng kinh điển thực tế thì không nhiều đến thế, kinh điển gốc ước chừng chưa đến năm ngàn quyển, nhưng lượng sách do Tổ sư Đại đức trước tác sau này thì vô cùng đồ sộ. Đa văn, mọi người đều nghiên cứu thảo luận, giảng kinh thuyết pháp, nói đến thiên hoa loạn trụ, đó là Đa văn kiên cố. Trên phương diện học vấn thì có thành tựu, nhưng trên phương diện chân tu thực chứng của bản thân thì ngay cả Định cũng không đạt được, Thiền định cũng không có. Từ đó có thể biết, nếu không đắc Thiền định thì không thể vượt thoát lục đạo luân hồi, quả báo của họ ở đâu? Là ở cõi trời Dục giới. Điều này cho thấy, năm trăm năm cuối của thời Chánh pháp, đa phần đều sanh lên trời Sắc giới, Vô Sắc giới. Còn người thời Tượng pháp, công phu đó không lên được trời Sắc giới, chỉ đều ở trời Dục giới. Càng về sau nữa, thì trời Dục giới cũng không còn phần.

Năm trăm năm tiếp theo, tức là năm trăm năm sau của thời Tượng pháp, là “Tháp tự kiên cố”. Xây chùa, đi khắp nơi xây dựng đạo tràng to lớn, chỉ lo làm việc này. Kinh điển cũng buông xuống, không muốn nghiên cứu nữa, phiền phức quá, hao tâm tổn trí quá, chúng ta ngày ngày xây chùa trang nghiêm đạo tràng, chỉ lo làm cái này thôi. Cho nên rất nhiều tông lâm tự viện đạo tràng ở Trung Quốc được xây dựng vào thời kỳ này, thật sự đúng y như lời Phật dạy, không sai chút nào! Thật sự bị Phật nói trúng rồi. Tháp tự kiên cố, tạo chùa, tạo tượng Phật, việc này có phước báo, phước báo này là phước báo nhân thiên. Phước báo này càng lúc càng thấp, từ trời Dục giới hạ xuống, hạ xuống cái gì? Loại phước báo này tốt thì được sanh thiên Tứ Vương Thiên, Đạo Lợi Thiên, kém hơn một bậc thì hưởng phước ở nhân gian.

Sau đó là Mạt pháp một vạn năm.